

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026
của trường THCS Chu Văn An.**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND phường Cẩm Phả về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp phường năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu được giao dự toán thu chi ngân sách năm 2026 của trường THCS Chu Văn An.

(theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông, bà: Phó hiệu trưởng, Trưởng các tổ, bộ phận chuyên môn; phụ trách kế toán thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bắc

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Chu Văn An

Chương: 822

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-THCSCVA ngày 05/01/2026 của trường THCS Chu Văn An về việc công khai công khai số liệu được giao dự toán thu chi ngân sách năm 2026 của trường THCS Chu Văn An.

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A		
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.948.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.948.000.000
1	Chi quản lý hành chính	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	12.948.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ chi thường xuyên	10.356.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.592.000.000
	<i>Nguồn kinh phí không thường xuyên</i>	<i>2.040.000.000</i>
	<i>Nguồn tiền thưởng</i>	<i>552.000.000</i>
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	